TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 411/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 619/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp P, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp P, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:

2.1.1. Anh Nguyễn Văn H đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Lan A, sinh ngày 24 tháng 6 năm 2019 cho chị Trần Thị Cẩm T được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho cháu A.

2.1.2. Chị Trần Thị Cẩm T đồng ý giao cháu Nguyễn Trần Nhã Đ, sinh

ngày 31 tháng 10 năm 2023 cho anh Nguyễn Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho cháu Đ.

2.1.3. Chị Trần Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Trần Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Cẩm T tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003659 ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Nên hoàn trả cho chị T được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Minh Tân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long: 02;
- THADS tỉnh Vĩnh Long: 01;
- UBND xã N: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu án văn: 06.